TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA BỂ** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày: 07- 01- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BỂ, TỈNH BẮC KẠN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Triệu Thị Út Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lục Minh Đường

Ông Dương Xuân Tựu

- Thư ký phiên toà: Bà Cao Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2024/TLST-HS, ngày 27 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Chu Tiến P, sinh ngày 19 tháng 02 năm 2000, tại huyện N, tỉnh Cao Bằng. Nơi cư trú: Xóm H, xã Q, huyện N, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Khánh H và bà Lý Thị H1; vợ, con: Không có; tiền sự: Không có;

Tiền án: 01 (Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 08/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tuyên xử Chu Tiến P 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/8/2023.)

Nhân thân: Ngày 27/12/2022, bị Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo tại Quyết định số 20/QĐ-VPHC do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/8/2024, sau đó tạm giam cho đến nay, có mặt.

** Người chứng kiến:*

- Anh Vy Văn H2, sinh năm 1983. Vắng mặt.

- Anh Triệu Phúc L, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Đều có nơi cư trú: Tiểu khu B, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 18/8/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Chu Tiến P đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết từ nhà ở xóm H, xã Q, huyện N, tỉnh Cao Bằng để đến khu vực thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến ngã tư thuộc tiểu khu B, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Phòng xuống xe rồi đi bộ đến khu vực gần Trung tâm Y tế huyện B. Tại đây, P gặp một người đàn ông không quen biết, có biểu hiện giống người nghiện nên hỏi mua ma túy thì người đó đồng ý. Phòng đưa cho người đàn ông đó 1.200.000 đồng, người đó cầm tiền và rời đi khoảng 5 phút thì quay lại đưa cho Phòng 01 gói ma túy. Sau khi nhận gói ma túy từ người đàn ông, P đi bộ ra đằng sau Trung tâm Y tế huyện B lấy một ít ra để sử dụng. Số còn lại, P chia thành 10 gói nhỏ rồi cất giấu trong túi áo bên ngoài, phía dưới, bên phải đang mặc rồi đi bộ ra khu vực Cổng Trung tâm Y tế huyện B thuộc tiểu khu B, thị trấn C, huyện B để chờ xe khách về nhà thì bị tổ công tác Công an thị trấn C phối hợp với Đội điều tra tổng hợp Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tại túi áo bên ngoài, phía dưới, bên phải của Chu Tiến P 03 gói, trong đó: 01 gói được gói bằng hai lớp giấy tráng kim loại một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong có 04 gói nhỏ được gói bằng giấy tráng kim loại một mặt màu vàng, một mặt màu trắng chứa chất dạng cục, bột màu trắng nghi là ma túy - Heroine, được niêm phong vào phong bì ký hiệu P1; 01 gói phía ngoài gói nilon trong suốt, tiếp theo là một lớp giấy tráng kim loại một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong có 05 gói nhỏ được gói bằng giấy tráng kim loại một mặt màu vàng, một mặt màu trắng chứa chất dạng cục, bột màu trắng nghi là ma túy - Heroine; 01 gói nhỏ được gói bằng giấy tráng kim loại một mặt màu vàng, một mặt màu trắng chứa chất dạng cục, bột màu trắng nghi là ma túy - Heroine, 02 gói này được niêm phong vào phong bì ký hiệu P2. Ngoài ra, còn tạm giữ của Phòng số tiền 971.000 đồng, 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng, mặt sau có chữ Redmi; 01 áo khoác màu xanh trắng, chất liệu vải tổng hợp, áo cũ đã qua sử dụng do Chu Tiến P giao nộp.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở và các công trình phụ cận có liên quan của Chu Tiến P tại xóm H, xã Q, huyện N, tỉnh Cao Bằng; kết quả: Không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội của P.

Tiến hành mở niêm phong phong bì ký hiệu P1, P2 để cân xác định khối lượng vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Chu Tiến P được kết quả: Chất dạng cục, bột màu trắng nghi chất ma túy Heroine có khối lượng 0,31 gam (không phẩy ba một gam). Niêm phong toàn bộ 0,31 gam chất dạng cục, bột màu trắng vào phong bì ký hiệu B1; niêm phong toàn bộ phong bì, nilon, giấy gói cũ vào phong bì ký hiệu B2.

Tại Kết luận giám định số 281/KL-KTHS ngày 23/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,31 gam (không phẩy ba một gam). Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu B1 còn lại là 0,27 gam (không phẩy hai bảy gam). Niêm phong 0,27 gam cùng phong bì, bao gói cũ vào phong bì mới ký hiệu T179 và hoàn trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B quản lý theo quy định.

Với hành vi trên, bản Cáo trạng số: 51/CT-VKSBB ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Chu Tiến P về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo Chu Tiến P đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể duy trì quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo Chu Tiến P theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Chu Tiến P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Chu Tiến P từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự xử lý vật chứng:

+ Đối với các vật chứng gồm: 01 phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T179, bên trong phong bì có chứa mẫu vật còn lại sau giám định và phong bì, giấy gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có chứa phong bì, nilon giấy gói cũ; 01 áo khoác màu xanh trắng, chất liệu vải tổng hợp, áo cũ đã qua sử dụng của Chu Tiến P giao nộp là những vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau có chữ Redmi, điện thoại cũ, đã qua sử dụng và số tiền 971.000 đồng thu giữ của Chu Tiến P: Không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội. Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý

kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng quy định.

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa những người chứng kiến vắng mặt, tuy nhiên, đã có đầy đủ lời khai tại giai đoạn điều tra, việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án của Tòa án. Căn cứ vào Điều 296 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 17 giờ 05 phút ngày 18/8/2024, tại tiểu khu B, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an huyện B đã bắt quả tang Chu Tiến P về hành vi tàng trữ trái phép 0,31 gam (không phẩy ba một gam) ma túy, loại Heroine, mục đích tàng trữ để bản thân sử dụng.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy của bản thân mà vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể truy tố bị cáo Chu Tiến P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2022, bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Bị cáo tuổi còn trẻ, phạm tội nghiêm trọng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung; Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

- Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo thuộc diện cận nghèo, không có việc làm và không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự xử lý vật chứng:

+ Đối với các vật chứng gồm: 01 phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T179, bên trong phong bì có chứa mẫu vật còn lại sau giám định và phong bì, giấy gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có chứa phong bì, nilon giấy gói cũ; 01 áo khoác màu xanh trắng, chất liệu vải tổng hợp, áo cũ đã qua sử dụng của Chu Tiến P giao nộp là những vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau có chữ Redmi, điện thoại cũ, đã qua sử dụng và số tiền 971.000 đồng thu giữ của Chu Tiến P là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[8] Vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Phòng khai mua với một người đàn ông tại khu vực gần Trung tâm Y tế huyện B, tỉnh Bắc Kạn nhưng không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

- Đối với người đàn ông mà Chu Tiến P khai đi nhờ xe mô tô từ xóm H, xã Q, huyện N, tỉnh Cao Bằng đến tiểu khu B, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Phòng không quen biết người này, và không nhớ đặc điểm phương tiện xe mô tô người này sử dụng nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[9] Về quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Tiến P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Tiến P 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T179, bên trong phong bì có chứa mẫu vật còn lại sau giám định và phong bì, giấy gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có chứa phong bì, nilon giấy gói cũ; 01 áo khoác màu xanh trắng, chất liệu vải tổng hợp, áo cũ đã qua sử dụng của Chu Tiến P.

- Trả lại cho bị cáo Chu Tiến P: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau có chữ Redmi, điện thoại cũ, đã qua sử dụng và số tiền 971.000 đồng (chín trăm bảy mươi mốt nghìn đồng).

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/11/2024 giữa Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Ba Bể;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Ba Bể;
- Công an huyện Ba Bể;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Triệu Thị Út Hiền